TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HC-ST
Ngày 15-11-2018
V/v: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức D

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ B

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị N N - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tuyết Nh - Kiểm sát viên.

Ngày 15-11-2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 47/2018/TLST-HC ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc khiếu kiện: *"Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ng và Quyết định 276/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H trong lĩnh vực vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HC ngày 21/10/2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2017/QĐHC-ST ngày 07/11/2018 giữa các đương sự:

-*Người khởi kiện:* Ông Nguyễn V, sinh năm 1954

Địa chỉ cư trú: Số nhà 6/11, đường Lý Nam Đ, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia L (có mặt).

-*Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ng

Địa chỉ: Số 52, đường Hùng V, thành phố Quảng Ng, tỉnh Quảng Ng (vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ T Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hồng A - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Số 191 phố Bà T, Phường Lê Đại H, Quận Hai Bà T, thành phố Hà N.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kh - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ T Việt Nam - Chi nhánh P, tỉnh Gia L.

Địa chỉ: Số nhà 16 - 18 Trần P (nối dài) phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia L (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ cư trú: Số nhà 6/11, đường Lý Nam Đ, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia L (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 26/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính (gọi tắt là Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC) đối với bà Nguyễn Thị H đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Tại Điều 1 quyết định về hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07.

Không đồng ý với hình thức xử phạt bổ sung, ngày 26/10/2017 ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H làm đơn khiếu nại một phần Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC, đề nghị UBND tỉnh Quảng Ng thu hồi quyết định này và trả lại xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 cho gia đình ông V, bà H.

Ngày 12/02/2018 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 276/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 276/QĐ-UBND) về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H đã bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông V, bà H.

Ngày 02/7/2018 và ngày 18/7/2018 ông Nguyễn V nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ng yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC đối với nội dung tịch thu xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 đứng tên ông Nguyễn V để trả lại xe ô tô trên cho ông và yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 276/QĐ-UBND.

Căn cứ ông V yêu cầu hủy 02 Quyết định trên: Xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07 đứng tên ông. Xe này ông mua vào tháng 6/2015 với hình thức mua trả góp tại Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L (gọi tắt là Ngân hàng), với số tiền 670.000.000đ, trả trong thời hạn 36 tháng. Kể từ ngày mua, ông và vợ ông là bà Nguyễn Thị H đã thế chấp chiếc xe này tại Ngân hàng. Toàn bộ bản chính giấy tờ xe Ngân hàng giữ. Như vậy, chiếc xe ô tô này là tài sản chung của vợ chồng ông, nhưng vì đang thế chấp tại Ngân hàng nên vợ chồng ông chỉ có quyền sử dụng làm phương tiện đi lại, còn quyền định đoạt chiếc xe này thuộc về Ngân hàng. Mặt khác khi vợ ông là bà H dùng xe ô tô này vận chuyển thuốc lá lậu thì ông hoàn toàn không biết. Do đó, việc Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ra Quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe ô tô trên là không đúng pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông và Ngân hàng.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V bởi các căn cứ sau đây: Ngày 05/5/2017 bà Nguyễn Thị H thuê ông Lê Anh T điều khiển xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 đứng tên ông Nguyễn V vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu (số lượng 1.700 cây = 17.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu) bị Công an huyện Ba T phát hiện và lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, theo Công văn số 154/TANDTC-PC ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu trong nội địa nên vào ngày 15/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba T đã có Công văn số 366/VKS-HS về việc chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính và chuyển toàn bộ các Quyết định đình chỉ cùng hồ sơ, tang vật, phương tiện vi phạm; đồng thời đề nghị Công an huyện Ba T xử phạt vi phạm hành chính đối với và Nguyễn Thị H và Lê Anh T theo quy định tại Điều 63 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 01/9/2017, Công an tỉnh Quảng Ng đã tham mưu tại Tờ trình số 2623/TTr-CAT-PV11(PC) đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng vi phạm trên. Ngày 26/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPVPHC đối với bà Nguyễn Thị H về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu và tịch thu sung ngân sách nhà nước phương tiện vận chuyển là xe ô tô nêu trên.

Ngày 26/10/2017, bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn V có đơn khiếu nại với nội dung: Xe ô tô bị tịch thu là tài sản chung của ông V, bà H và xe này đang thế chấp tại Ngân hàng nên bà H và ông V chỉ có quyền sử dụng, còn quyền định đoạt là của Ngân hàng; đồng thời ông V không biết việc bà H dùng xe ô tô này để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu nên đề nghị UBND tỉnh Quảng Ng thu hồi lại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trả lại xe cho ông V, bà H.

Ngày 12/02/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 276/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông V, bà H đã bác toàn bộ nội dung khiếu nại trên của ông V, bà H.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bà Nguyễn Thị H về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước phương tiện vận chuyển là xe ô tô trên là đảm bảo quy định theo khoản 22 Điều 1 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Mặt khác, theo quy định tại các Điều 26, khoản 1 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 2 Điều 27, khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 33, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 210 Bộ luật dân sự năm 2015 thì xe ô tô là phương tiện bà H sử dụng để vi phạm hành chính thuộc trường hợp tịch thu theo quy định của pháp luật; Xe ô tô là tài sản chung hợp nhất của vợ chồng nên ông V phải chịu trách nhiệm liên đới về các nghĩa vụ quy định tại Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình dù ông không biết việc bà H sử dụng xe ô tô trên để vi phạm pháp luật; việc bà H sử dụng xe ô tô để thực hiện hành vi vi phạm hành chính không thuộc trường hợp chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, việc ông V khởi kiện một phần đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng là không có căn cứ.

Bên cạnh đó, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa quy định rõ về xử lý phương tiện vi phạm hành chính là tài sản thuộc sở hữu chung của vợ chồng mà do một người thực hiện hành vi vi phạm. Tuy nhiên, việc bà H sử dụng tài sản chung mà xâm phạm quyền về tài sản của ông V thì bà H phải bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng về việc giải quyết khiếu nại của ông V, bà H: Ngày 26/10/2017, bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn V có đơn khiếu một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-UBND. Ngày 18/12/2017 UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 2465/QĐ-UBND về việc thụ lý và giao Công an tỉnh Quảng Ng tiến hành thẩm tra, xác minh và tổ chức đối thoại với ông V, bà H đảm bảo trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định. Căn cứ vào kết quả thực hiện của Công an tỉnh Quảng Ng và ý kiến tham vấn của Tổ công tác 1413, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 276/QĐ-UBND, ngày 12/02/2018 về việc giải quyết khiếu nại của ông V, bà H là đúng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H đồng ý với nội dung trình bày của ông Nguyễn V.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ T Việt Nam - Chi nhánh P, tỉnh Gia L không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V, Ngân hàng không có yêu cầu độc lập trong vụ án này. Tính đến ngày 10/7/2018 ông V, bà H đã trả hết tiền gốc và tiền lãi mà ông V, bà H đã vay của Ngân hàng nên Ngân hàng đã trả lại toàn bộ giấy tờ gốc xe ô tô biển kiểm soát số 81C-079.07 cho ông V, bà H.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ng tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng theo quy định Luật tố tụng Hành chính. Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 55, 57, 58 Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án: Nhận thấy về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng là đảm bảo theo quy định Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật khiếu nại năm 2011.

Về nội dung Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2017: Bà H tự ý sử dụng xe ô tô FORD RANGER để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu mà không được sự đồng ý của ông V, ông V không biết việc này. Chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng ông V, bà H do ông V đứng tên, việc Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc xe ô tô FORD RANGER nêu trên là xâm phạm đến quyền lợi ông V. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông V về việc hủy một phần nội dung Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2017 là có căn cứ. Vì Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng không có căn cứ, hơn nữa Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng lại bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn V nên yêu cầu khởi kiện của ông V có cơ sở. Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Tại phiên tòa, người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ T Việt Nam - Chi nhánh P, tỉnh Gia L (gọi tắt là Ngân hàng) vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 158 của Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Ngày 26/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu

nhập lậu. Tại Điều 1 quyết định về hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07.

Không đồng ý với hình thức xử phạt bổ sung, ngày 26/10/2017 ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H làm đơn khiếu nại một phần Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC, đề nghị UBND tỉnh Quảng Ng thu hồi quyết định này và trả lại xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 cho gia đình ông V, bà H.

Ngày 12/02/2018 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 276/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H đã bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông V, bà H.

Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 276/QĐ-UBND là Quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật tố tụng hành chính.

Sau khi nhận được Quyết định số 276/QĐ-UBND, ông Nguyễn V cho rằng Quyết định này trái pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông. Ngày 02/7/2018 và ngày 18/7/2018 ông Nguyễn V nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ng yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC đối với nội dung tịch thu xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 đứng tên ông Nguyễn V và hủy Quyết định số 276/QĐ-UBND là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ng đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung:

[3] Về trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền ban hành và tính hợp pháp của các quyết định hành chính:

[3.1] Đối với Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC:

Vào lúc 21 giờ 00 phút, ngày 05/5/2017 Công an huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Anh T và Nguyễn Thị H đã dùng xe ô tô FORD RANGER gắn biển kiểm soát số 47C-107.76 (theo Kết luận giám định số 569/KLGĐ-PC54 ngày 11/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ng kết luận biển kiểm soát số 47C-107.76 được gắn trên xe ô tô FORD RANGER là giả) vận chuyển 17.000 (mười bảy ngàn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET.

Ngày 12/5/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Anh T và Nguyễn Thị H về tội "*Vận chuyển hàng cấm*" theo khoản 3 Điều 155 Bộ luật hình sự;

Ngày 12/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng kết luận điều tra, chuyển hồ sơ cùng vật chứng của vụ án cho Viện kiểm sát nhân

dân huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng đề nghị truy tố bị can Lê Anh T và Nguyễn Thị H về tội "*Vận chuyển hàng cấm*" theo khoản 3 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Ngày 14/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng ra Quyết định đình chỉ vụ án và đình chỉ bị can đối với Lê Anh T và Nguyễn Thị H, đồng thời ngày 15/8/017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng có Công văn số 366/VKS-HS về việc chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Anh T và Nguyễn Thị H. Ngày 01/9/2017 Công an tỉnh Quảng Ng ban hành tờ trình số 2623/TTr-CAT-PV11 (CABT) gửi Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Anh T và Nguyễn Thị H.

Ngày 26/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H là đúng trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền quy định tại các Điều 3, 6, 8, 23, 24, 38, 57, 63 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Đối với Quyết định số 276/QĐ-UBND:

Ngày 26/10/2017 ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H làm đơn khiếu nại một phần Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC, đề nghị UBND tỉnh Quảng Ng thu hồi quyết định này và trả lại xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 cho gia đình ông V, bà H. Ngày 18/12/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 2465/QĐ-UBND về việc thụ lý và giao Công an tỉnh Quảng Ng thẩm tra, xác minh khiếu nại của bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn V là vi phạm thời hạn thụ lý giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại năm 2011, Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Sau khi thụ lý đơn khiếu nại, Công an tỉnh Quảng Ng đã tiến hành thẩm tra, xác minh, đối thoại. Ngày 29/01/2018 Công an tỉnh Quảng Ng có báo cáo số 349/BC-CAT-PV11(PC) báo cáo kết quả xác minh và đối thoại giải quyết nội dung đơn khiếu nại của ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị H.

Ngày 12/02/2018 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 276/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị H là đúng quy định tại các Điều 28, 29, 30, 31 Luật khiếu nại năm 2011, Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11, 18, 21, 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Tuy nhiên thời hạn giải quyết khiếu nại chậm 10 ngày theo quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại năm 2011.

[4] Về tính hợp pháp và có căn cứ của các quyết định hành chính:

[4.1] Xác định quyền định đoạt xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07: Ông V, bà H thừa nhận ông, bà mua xe ô tô trên vào tháng 06/2015. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006455, đăng ký lần đầu vào ngày 25/6/2015 do Công an tỉnh Gia L cấp đứng tên chủ xe là ông Nguyễn V Theo quy định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là tài sản chung của vợ chồng.

Ngày 09/7/2015 ông V, bà H ký hợp đồng tín dụng số PLU2015 0926/HĐTD vay số tiền 370.000.000đ; mục đích vay: Cho vay mua ô tô. Để bảo

đảm cho hợp đồng tín dụng trên, ngày 10/7/2015 ông V, bà H ký hợp đồng thế chấp số PLU2015 0927/HĐTD thế chấp xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07 trị giá 619.000.000đ. Hợp đồng thế chấp này đã được Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận vào 10/7/2015.

Tại khoản 5.1 Điều 5 hợp đồng thế chấp quy định: *"Bên thế chấp chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng, khai thác tài sản theo đúng các mục đích sử dụng và chức năng bình thường của tài sản thế chấp. Bên thế chấp phải giữ gìn, bảo quản tài sản thế chấp, không được sử dụng hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp nào có thể ảnh hưởng, làm giảm giá trị tài sản thế chấp…"*

Khoản 2 Điều 342 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định: *Tài sản thế chấp do bên thế chấp giữ.*

Điều 348: Bộ luật dân sự năm 2005 quy định nghĩa vụ của bên thế chấp tài sản:

1. Bảo quản, giữ gìn tài sản thế chấp;

4. Không được bán, trao đổi, tặng cho tài sản thế chấp, trừ trường hợp quy đinh tại khoản 3 và khoản 4 Điều 349 của Bộ luật này.

Điều 9 của hợp đồng thế chấp quy định về xử lý tài sản thế chấp:

9.1 Tài sản thế chấp sẽ được xử lý khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

d) có thông tin, sự kiện mà theo đánh giá của Techcombank là gây ảnh hưởng hoặc có khả năng gây ảnh hưởng đến tài sản thế chấp, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp như:…tài sản bị tranh chấp, bị kê biên, bị yêu cầu xử lý của bên thứ ba; các trường hợp khác;

f) Xảy ra bất kỳ sự kiện nào mà theo đánh giá của Techcombank có khả năng ảnh hưởng đến:

(i) Khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Được Bảo Đảm/ Bên Thế Chấp với Techcombank;

(ii) Quyền sở hữu hợp pháp Tài Sản Thế Chấp của Bên Thế Chấp;

g) Pháp luật quy định phải xử lý Tài Sản Thế Chấp.

9.2 Bàn giao, thu giữ tài sản thế chấp:

a) Techcombank được quyền quyết định trực tiếp quản lý, thu giữ, di dời Tài Sản Thế Chấp khi xảy ra các trường hợp quy định tại Khoản 9.1 Điều này.

9.3 Phương thức xử lý Tài Sản Thế Chấp:

c) Techcombank tự mình hoặc nhân danh Bên Thế Chấp thực hiện bán hoặc ủy quyền cho bên thứ ba bán Tài Sản Thế Chấp, kể cả ủy quyền cho tổ chức đấu giá thực hiện bán đấu giá Tài Sản Thế Chấp.

Điều 10. Cam kết và bảo đảm:

10.5 Trong thời gian thế chấp cho Techcombank Bên Thế Chấp không được thực hiện bất kỳ giao dịch nào đối với Tài Sản Thế Chấp dưới bất cứ một hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi bán, tặng. cho thuê, cho mượn, đổi, thế chấp, cầm đồ, cầm cố, định đoạt tài sản hoặc dùng Tài Sản Thế Chấp đế góp vốn, bảo đảm cho bất cứ nghĩa vụ nào…) nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Techcombank.

Điều 164: Bộ luật dân sự năm 2005 quy định về quyền sở hữu:

Quyền sở hữu bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Chủ sở hữu là cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác có đủ ba quyền là quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản.

Điều 197: Bộ luật dân sự năm 2005 quy định Quyền định đoạt của chủ sở hữu:

Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản.

Như đã nhận định trên thì trong thời gian thế chấp, bên thế chấp không được mua bán, trao đổi, tặng, cho… tài sản thế chấp nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Techcombank. Do đó ông V, bà H không có quyền sở hữu (trong đó có quyền định đoạt) đối với xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07 trong thời gian xe ô tô này đã thế chấp cho Ngân hàng.

[4.2] Ngày 26/9/2017 Công an tỉnh Quảng Ng ban hành thông báo số 2886/CAT-PV11(PC) về việc thông báo tịch thu phương tiện vi phạm hành chính đối với xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07 gửi Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L. Ngày 13/10/2017 Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L có văn bản số 221/TCB-PLU gửi Công an tỉnh Quảng Ng đề nghị tạm dừng biện pháp tịch thu để cùng Ngân hàng phối hợp giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 31/10/2017 Công an tỉnh Quảng Ng có Công văn số 3216/CAT-PV11(PC) về việc trả lời là không chấp nhận theo đề nghị trên của Ngân hàng.

Như vậy, trước khi Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng ban hành Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC tịch thu xe ô tô FORD RANGER mang biển kiểm soát 81C-079.07- là tài sản hiện đang thế chấp tại Ngân hàng, thì Ngân hàng đã có ý kiến không đồng ý việc tịch thu trên.

[4.3] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn V và Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L đều xác định: Việc bà Nguyễn Thị H thuê Lê Anh T dùng xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 vận chuyển 17.000 (mười bảy ngàn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET bị Công an huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng bắt giữ thì ông V và Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L không biết. Điều này phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Khoản 1 Điều 35 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

1.Việc chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản chung do vợ chồng thỏa thuận.

Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ riêng về tài sản của vợ, chồng:

Vợ, chồng có các nghĩa vụ riêng về tài sản sau đây:

4. *Nghĩa vụ phát sinh từ hành vi vi phạm pháp luật của vợ, chồng.*

Như đã phân tích trên thì việc bà Nguyễn Thị H đã dùng xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 vận chuyển 17.000 (mười bảy ngàn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET bị Công an huyện Ba T, tỉnh Quảng Ng bắt giữ ông V không biết. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng áp dụng hình thức

xử phạt bổ sung tịch thu xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 sung ngân sách nhà nước do hành vi vi phạm hành chính của bà H là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông V và của Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L.

Theo quy định tại Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính về nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính thì:

1. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:

d) Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định.

Hành vi sử dụng xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 của bà Nguyễn Thị vận chuyển 17.000 (mười bảy ngàn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET là hành vi sử dụng phương tiện trái phép (không có sự đồng ý của ông Nguyễn V và Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L) để vi phạm hành chính. Trong trường hợp này ông V và Ngân hàng Techcombank- Chi nhánh P, tỉnh Gia L không có lỗi trong việc để bà H sử dụng xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 vi phạm hành chính. Do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính thì xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 81C-079.07 được trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp;

[5] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ng phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; ông Nguyễn V không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206; Điều 358, Điều 359 Luật tố tụng hành chính; Các Điều 3, 6, 8, 23, 24, 26, 38, 57, 63, 126 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Các Điều 27, 28, 29, 30, 31 Luật khiếu nại năm 2011; Các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 18, 21, 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Các Điều 33, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Các Điều 197, khoản 2 Điều 242, 348 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V.

Tuyên hủy một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng với nội dung:

- Hình thức xử phạt bổ sung:

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07. Buộc Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng hoàn trả lại xe ô tô FORD RANGER màu đỏ, số khung: MNCDMFF20FW438148, số máy P4AT2038362 mang biển kiểm soát 81C-079.07 cho ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H.

Tuyên hủy Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn V (địa chỉ: Số 6/11 Lý Nam Đ, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia L).

Về án phí: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; ông Nguyễn V không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ng;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức D